

Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 23 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đán Thị Y; sinh năm 1986; nghề nghiệp: Cán bộ; dân tộc: Tày;

Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Đán Xuân K; sinh năm: 1987 nghề nghiệp: Cán bộ; dân tộc: Tày;

Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đán Thị Y và anh Đán Xuân K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đán Thị Y và anh Đán Xuân K nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đán Thị Y, anh Đán Xuân K thỏa thuận chị Y trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Đán Hải Đ, sinh ngày 24/7/2012 và Đán Ngọc B, sinh ngày 29/01/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với Đán Ngọc B, sinh ngày 29/01/2020 với mức 2.000.000^d/tháng, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, đến khi cháu Đán Ngọc B đủ 18 tuổi, người nhận và quản lý tiền cấp dưỡng là chị Đán Thị Y. Thời điểm giao con kể từ ngày 23/11/2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Đán Thị Y, anh Đán Xuân K xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đán Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, tổng số tiền là 300.000^d được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, Biên lai số: BB/2010/04142 ngày 16/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện V,
tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh